

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 91/2021/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bố Trạch, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- *Thẩm phán ra quyết định:* ông Nguyễn Phú Quảng.
- Người khởi kiện: anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- Người bị kiện: chị Tô Thị H, sinh năm 2000; nơi cư trú: tổ dân phố D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG:

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 23/11/2021, anh Nguyễn Thành L và chị Tô Thị H thống nhất trình bày:

Anh Nguyễn Thành L và chị Tô Thị H có một con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/11/2019 được Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch giải quyết giao cho chị Tô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 55/2021/QĐST – HNGĐ ngày 10/6/2021. Nay do điều kiện công tác và thu nhập của chị H không thuận tiện và đảm bảo trong việc nuôi dưỡng con chung nên chị Tô Thị H và anh Nguyễn Thành L thỏa thuận giao con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/11/2019 mà chị H đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho anh Nguyễn Thành L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2021, anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con mặc dù đã được Tòa án giải thích quyền lợi của người trực tiếp nuôi con, đồng thời cam kết đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 163/2021/TLHG - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021; 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 163/2021/TLHG - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”, cụ thể như sau:

Giao con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/11/2019 cho anh Nguyễn Thành L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2021, anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con mặc dù đã được Toà án giải thích quyền lợi của người trực tiếp nuôi con, đồng thời cam kết đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về chi phí hòa giải: Anh Nguyễn Thành L và chị Tô Thị H không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Anh Nguyễn Thành L và chị Tô Thị H, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND TT N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Nguyễn Phú Quảng**